

Số: /ĐA-UBND
DỰ THẢO
Ngày 10/6/2026

Khánh Bình, ngày tháng năm 2026

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ẤP TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KHÁNH BÌNH

Phần thứ nhất
THỰC TRẠNG CÁC ẤP TRƯỚC KHI SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI

I. THỰC TRẠNG ẤP TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KHÁNH BÌNH

1. Khái quát chung

Xã Khánh Bình là đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cà Mau, có diện tích tự nhiên 106,87 km², quy mô dân số 41.329 người với 9.130 hộ gia đình. Hiện nay, xã được tổ chức thành 25 ấp, gồm: Ấp 2, Ấp 2B, Ấp 4, Ấp 5, Ấp 6, Ấp 7, Ấp 8, Ấp 9, Ấp 12A, Ấp 12B, Ấp Minh Hà A, Ấp Minh Hà B, Ấp Lung Bạ, Ấp Rạch Nhum, Ấp Tham Trơi, Ấp Tham Trơi B, Ấp Kênh Hội, Ấp 19/5, Ấp Rạch Bào, Ấp Ông Bích, Ấp Phạm Kiệt, Ấp Rạch Cui, Ấp Tư, Ấp 1/5 và Ấp Chổng Mỹ; xã có diện tích đất sản xuất nông nghiệp 9.383,06 ha; hệ thống giao thông nông thôn gồm 16 tuyến với tổng chiều dài 273,566 km; có 13 trường học, 02 cơ sở y tế và 03 cơ sở tôn giáo; dân cư trên địa bàn chủ yếu sinh sống bằng hoạt động sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; quy mô sản xuất còn phân tán, phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên.

2. Hiện trạng ấp trên địa bàn xã Khánh Bình

Tổng số ấp trên địa bàn xã: 25 ấp.

STT	Tên ấp	Dân số		Diện tích tự nhiên (km ²)	Yếu tố đặc thù	Vị trí địa lý, ranh giới với các ấp liền kề
		Số hộ	Nhân khẩu			
1	Ấp 2B	244	928	3,24		Phía Đông giáp ấp Chổng Mỹ và 1/5; phía Tây giáp ấp 2, và 12B; phía Nam giáp ấp 5 và 2; phía Bắc giáp ấp 12B và xã Khánh An
2	Ấp 4	336	1.626	3,25		Phía Đông giáp ấp 6 và Rạch Nhum;

						phía Tây giáp ấp 7, 8 và 9; phía Nam giáp ấp 7 và Rạch Nhum; phía Bắc giáp ấp 9.
3	Ấp 7	371	1.678	3,4		Phía Đông giáp ấp 4; phía Tây giáp ấp Tham Troi B và xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp Tham Troi B; phía Bắc giáp ấp 8.
4	Ấp 8	243	1.153	3,32	Ấp thuộc vùng dân tộc thiểu số và ấp đặc biệt khó khăn	Phía Đông giáp ấp 4; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp 7; phía Bắc giáp ấp 9.
5	Ấp 12A	392	1.761	5,64		Phía Đông giáp ấp 12B, 2B và xã Khánh An; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp 12B; phía Bắc giáp ấp Minh Hà A và Minh Hà B.
6	Ấp 12B	354	1.539	6,5		Phía Đông giáp ấp 2B; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp 9, 2 và 2B; phía Bắc giáp ấp 12A.
7	Ấp Minh Hà A	283	1.332	4,36	Ấp thuộc vùng dân tộc thiểu số và ấp đặc biệt khó khăn	Phía Đông giáp ấp Minh Hà B; phía Tây giáp xã Đá Bạc; phía Nam giáp ấp 12A và xã Trần Văn Thời; phía Bắc giáp xã Đá Bạc.
8	Ấp Minh Hà B	180	845	3,47		Phía Đông giáp xã Khánh An; phía Tây giáp ấp Minh Hà A; phía Nam giáp ấp 12A; phía Bắc giáp xã Đá Bạc.
9	Ấp Tham Troi B	225	1.120	2,57		Phía Đông giáp ấp Lung Bạ; phía Tây giáp ấp Tham Troi,

						Tham Trôi Ba và 4; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp 4 và 6.
10	Ấp Chổng Mỹ	377	1.742	6,21		Phía Đông giáp ấp Kinh Hội; phía Tây giáp ấp 2B; phía Nam giáp ấp 1/5 và Ông Bích; phía Bắc giáp xã Khánh An.
11	Ấp Rạch Bào	341	1.479	2,6		Phía Đông giáp ấp 19/5; phía Tây giáp ấp Ông Bích; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp Rạch Bào và Chổng Mỹ.
12	Ấp Phạm Kiệt	271	1.125	2,5		Phía Đông giáp ấp Ông Bích; phía Tây giáp ấp Rạch Cui, Tư và 1/5; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp Ông Bích.
13	Ấp Rạch Cui	359	1.583	3,68	Ấp thuộc vùng dân tộc thiểu số và ấp đặc biệt khó khăn	Phía Đông giáp ấp Phạm Kiệt; phía Tây giáp ấp Lung Bạ; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp Tư.
14	Ấp Tư	207	976	2,46		Phía Đông giáp ấp Phạm Kiệt; phía Tây giáp ấp 5; phía Nam giáp ấp Rạch Cui; phía Bắc giáp ấp 1/5.
15	Ấp 1/5	346	1.581	7,8		Phía Đông giáp ấp Phạm Kiệt và Ông Bích; phía Tây giáp ấp 5, 6 và 2B; phía Nam giáp ấp Tư; phía Bắc giáp ấp Ông Bích và Chổng Mỹ.
16	Ấp 19/5	392	1.756	5,76		Phía Đông giáp sông Ông Đốc;

						phía Tây giáp ấp Rạch Bào; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp Kinh Hội
--	--	--	--	--	--	--

3. Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp: 69 người.
- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm: 208 người.

Hệ thống chính trị ở ấp trên địa bàn thời gian qua cơ bản được củng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động ổn định, bảo đảm vai trò là cầu nối trực tiếp giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân. Các chi bộ ấp, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và đội ngũ người hoạt động ở ấp đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở cơ bản bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các tổ chức trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác dân vận, hòa giải ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Đội ngũ Trưởng ấp, Ban Công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể phần lớn có tinh thần trách nhiệm, am hiểu địa bàn, gần gũi Nhân dân và phát huy vai trò nòng cốt trong tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Tuy nhiên, do số lượng ấp còn nhiều, một số ấp có quy mô nhỏ, dân cư phân tán, địa bàn rộng, có nơi điều kiện đi lại khó khăn nên việc tổ chức hoạt động của hệ thống chính trị ở một số nơi còn gặp khó khăn; hiệu quả hoạt động chưa đồng đều giữa các địa bàn. Một số chức danh người hoạt động ở ấp hoạt động kiêm nhiệm, phụ cấp còn thấp nên ảnh hưởng nhất định đến chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng và hoạt động của các tổ chức ở một số ấp còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu hoạt động trong tình hình mới.

(Kèm theo Phụ lục thực trạng người hoạt động không chuyên trách tại các ấp).

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, thuận lợi

Xã Khánh Bình có quy mô dân số tương đối lớn với 9.130 hộ dân, 41.329 nhân khẩu, hệ thống dân cư được hình thành ổn định qua nhiều năm, tạo nền tảng thuận lợi cho việc tổ chức lại các đơn vị ấp theo hướng phù hợp hơn với yêu cầu quản lý nhà nước hiện nay.

Hệ thống 25 ấp hiện hữu đã được xác lập rõ ràng về địa giới, có sự liên kết địa lý tương đối thuận lợi giữa các ấp liền kề, tạo điều kiện thuận lợi cho việc

nghiên cứu, xây dựng phương án điều chỉnh địa bàn, sáp nhập hoặc tổ chức lại theo từng cụm dân cư phù hợp.

Hệ thống chính trị ở ấp cơ bản được củng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động ổn định. Các chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và đội ngũ người hoạt động ở ấp đã phát huy vai trò cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp có nhiều kinh nghiệm thực tiễn, am hiểu địa bàn, gần gũi Nhân dân, là lực lượng nòng cốt trong công tác dân vận, hòa giải, giữ gìn an ninh trật tự và triển khai các phong trào thi đua tại cơ sở.

Phần lớn các ấp có vị trí tiếp giáp trực tiếp với nhau, có mối quan hệ cộng đồng, kinh tế, văn hóa lâu dài, thuận lợi cho việc hình thành các đơn vị ấp mới có quy mô dân số và địa bàn phù hợp hơn sau khi tổ chức lại.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Số lượng ấp trên địa bàn còn nhiều (25 ấp), trong khi có đến 16 ấp có quy mô hộ gia đình thuộc diện phải sắp xếp theo quy định; nhiều ấp có số hộ dân thấp, quy mô quản lý nhỏ lẻ, chưa đáp ứng yêu cầu tổ chức đơn vị tự quản cộng đồng dân cư trong giai đoạn hiện nay.

Một số ấp có dân cư phân tán, địa bàn rộng, điều kiện giao thông và đi lại còn khó khăn; đặc biệt có các ấp thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn đặc biệt khó khăn như ấp 8, Minh Hà A, Rạch Cui, ấp 9, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý, tổ chức hội họp, tuyên truyền và triển khai nhiệm vụ ở cơ sở.

Việc duy trì nhiều đầu mối ấp làm phân tán nguồn lực đầu tư, kinh phí hoạt động và nhân lực ở cơ sở; hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa và các nguồn lực phục vụ cộng đồng chưa thật sự tối ưu.

Hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị giữa các ấp chưa đồng đều; một số chức danh hoạt động kiêm nhiệm, phụ cấp thấp, dẫn đến khó khăn trong việc thu hút, duy trì đội ngũ cán bộ có năng lực, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động cộng đồng tại một số ấp còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu tổ chức hội họp, sinh hoạt văn hóa và triển khai các hoạt động của hệ thống chính trị trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số và hiện đại hóa công tác quản lý ở cơ sở.

Địa bàn dân cư được chia thành nhiều đơn vị nhỏ làm gia tăng khối lượng công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền cấp xã; việc triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ chuyển đổi số còn gặp khó khăn do đầu mối quản lý phân tán.

Ngoài ra, toàn xã hiện có 69 người hoạt động không chuyên trách và 208 người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp. Việc sắp xếp lại các ấp sẽ đặt ra yêu cầu

giải quyết chế độ, chính sách đối với số lượng lớn nhân sự dôi dư, đòi hỏi phải có lộ trình phù hợp và nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện.

Phần thứ hai **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ẤP**

I. SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN TẮC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ẤP

1. Sự cần thiết sắp xếp, tổ chức lại ấp

Xã Khánh Bình có diện tích tự nhiên 106,87 km², quy mô dân số 41.329 người với 9.130 hộ dân, hiện được tổ chức thành 25 ấp. Địa bàn xã rộng, dân cư phân bố không đồng đều, nhiều khu vực sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản nằm phân tán theo tuyến sông, kênh, trục giao thông nông thôn; điều kiện kết nối giữa các khu dân cư ở một số nơi còn hạn chế.

Qua rà soát thực trạng tổ chức ấp trên địa bàn cho thấy, nhiều ấp hiện nay có quy mô hộ gia đình và dân số thấp, không bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định; trong đó có nhiều ấp có quy mô dưới 50% tiêu chuẩn theo quy định. Một số ấp như Ấp 2B chỉ có 194 hộ với 928 nhân khẩu; Ấp Minh Hà B có 180 hộ với 845 nhân khẩu; Ấp Tham Trơi B có 225 hộ với 1.120 nhân khẩu; Ấp Tư có 207 hộ với 976 nhân khẩu; Ấp 8 có 243 hộ với 1.153 nhân khẩu. Quy mô dân cư nhỏ, phân tán dẫn đến phạm vi quản lý bị chia cắt, thiếu tính liên kết cộng đồng, làm giảm hiệu quả tổ chức hoạt động tự quản ở cơ sở.

Bên cạnh đó, đặc điểm địa lý của xã Khánh Bình có nhiều tuyến sông, kênh rạch đan xen, dân cư cư trú trải dài theo các tuyến giao thông thủy bộ, dẫn đến tình trạng có những ấp diện tích không lớn nhưng địa bàn quản lý manh mún, chông chéo ranh giới với nhiều ấp liền kề.

Thực tiễn hoạt động cho thấy, việc duy trì số lượng lớn ấp có quy mô nhỏ làm phân tán nguồn lực đầu tư, phát sinh nhiều đầu mối quản lý, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, trong khi hiệu quả hoạt động chưa tương xứng. Toàn xã hiện có 69 người hoạt động không chuyên trách ở ấp và 208 người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp. Với quy mô nhiều ấp nhỏ như hiện nay, việc bảo đảm kinh phí hoạt động, đầu tư cơ sở vật chất, duy trì thiết chế văn hóa và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở gặp nhiều khó khăn; đồng thời làm giảm hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương.

Ngoài ra, yêu cầu đổi mới phương thức quản lý ở cơ sở trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đòi hỏi phải tổ chức lại địa bàn dân cư theo hướng tinh gọn, hợp lý, giảm đầu mối trung gian, tăng quy mô quản lý và nâng cao tính liên kết cộng đồng. Việc sắp xếp, tổ chức lại các ấp không chỉ nhằm đáp ứng tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định mà còn tạo điều kiện thuận lợi để đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng, tổ chức hiệu quả các hoạt động văn

hóa, xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, thực hiện chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Do đó, việc sắp xếp, tổ chức lại các ấp trên địa bàn xã Khánh Bình là yêu cầu khách quan, cần thiết và bắt buộc trong giai đoạn hiện nay nhằm tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, đồng thời phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và mô hình tổ chức chính quyền địa phương trong tình hình mới.

2. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

- Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên giai đoạn 2026 - 2030;

- Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 04/6/2026 của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh;

- Thông báo kết luận số 704-TB/TU ngày 13/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh về việc sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

3. Nguyên tắc sắp xếp, tổ chức lại ấp

Việc sắp xếp, sáp nhập các ấp trên địa bàn xã Khánh Bình được thực hiện trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật; bám sát chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy và các quy định hiện hành có liên quan bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý của UBND xã; kế thừa, giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư.

Việc sắp xếp phải gắn với yêu cầu quản lý của UBND xã, bảo đảm giảm đầu mối, tăng quy mô ấp hợp lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư; đồng thời phải xem xét đầy đủ các yếu tố về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông, đặc điểm dân cư, phong tục, tập quán và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa bàn.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

Hiện nay, xã Khánh Bình có 25 ấp, trong đó có 16 ấp thuộc diện phải sắp xếp theo quy định và 09 ấp tuy không thuộc diện bắt buộc nhưng địa phương có nhu cầu tổ chức lại nhằm bảo đảm tính đồng bộ về địa bàn, quy mô dân cư, thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Trên cơ sở rà soát toàn diện các yếu tố về dân số, số hộ gia đình, diện tích tự nhiên, đặc điểm địa lý, hạ tầng giao thông và yêu cầu phát triển của địa phương, xã thực hiện sắp xếp đối với toàn bộ 25 ấp hiện có. Kết quả, có 02 ấp được sáp nhập toàn bộ quy mô dân số và diện tích tự nhiên, 23 ấp được điều chỉnh một phần dân số, số hộ và địa giới để hình thành các đơn vị ấp mới có quy mô hợp lý hơn. Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại, số lượng ấp trên địa bàn xã giảm từ 25 ấp xuống còn 15 ấp, giảm 10 ấp, tương đương giảm 40% số lượng đầu mối, cụ thể như sau:

1. Các ấp thuộc diện sắp xếp theo quy định

STT	Tên ấp	Dân số		Diện tích tự nhiên (km ²)	Yếu tố đặc thù	Vị trí địa lý, ranh giới với các ấp liền kề
		Số hộ	Nhân khẩu			
1	Ấp 2B	244	928	3,24		Phía Đông giáp ấp Chông Mỹ và 1/5; phía Tây giáp ấp 2, và 12B; phía Nam giáp ấp 5 và 2; phía Bắc giáp ấp 12B và xã Khánh An
2	Ấp 4	336	1.626	3,25		Phía Đông giáp ấp 6 và Rạch Nhum; phía Tây giáp ấp 7, 8 và 9; phía Nam giáp ấp 7 và Rạch Nhum; phía Bắc giáp ấp 9.
3	Ấp 7	371	1.678	3,4		Phía Đông giáp ấp 4; phía Tây giáp ấp Tham Troi B và xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp Tham Troi B; phía Bắc giáp ấp 8.
4	Ấp 8	243	1.153	3,32	Ấp thuộc vùng dân tộc thiểu số và ấp đặc biệt khó khăn	Phía Đông giáp ấp 4; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp 7; phía Bắc giáp ấp 9.

5	Ấp 12A	392	1.761	5,64		Phía Đông giáp ấp 12B, 2B và xã Khánh An; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp 12B; phía Bắc giáp ấp Minh Hà A và Minh Hà B.
6	Ấp 12B	354	1.539	6,5		Phía Đông giáp ấp 2B; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp 9, 2 và 2B; phía Bắc giáp ấp 12A.
7	Ấp Minh Hà A	283	1.332	4,36	Ấp thuộc vùng dân tộc thiểu số và ấp đặc biệt khó khăn	Phía Đông giáp ấp Minh Hà B; phía Tây giáp xã Đá Bạc; phía Nam giáp ấp 12A và xã Trần Văn Thời; phía Bắc giáp xã Đá Bạc.
8	Ấp Minh Hà B	180	845	3,47		Phía Đông giáp xã Khánh An; phía Tây giáp ấp Minh Hà A; phía Nam giáp ấp 12A; phía Bắc giáp xã Đá Bạc.
9	Ấp Tham Trơi B	225	1.120	2,57		Phía Đông giáp ấp Lung Bạ; phía Tây giáp ấp Tham Trơi, Tham Trơi Ba và 4; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp 4 và 6.
10	Ấp Chổng Mỹ	377	1.742	6,21		Phía Đông giáp ấp Kinh Hội; phía Tây giáp ấp 2B; phía Nam giáp ấp 1/5 và Ông Bích; phía Bắc giáp xã Khánh An.
11	Ấp Rạch Bào	341	1.479	2,6		Phía Đông giáp ấp 19/5; phía Tây giáp ấp Ông Bích; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp

						Rạch Bào và Chổng Mỹ.
12	Ấp Phạm Kiệt	271	1.125	2,5		Phía Đông giáp ấp Ông Bích; phía Tây giáp ấp Rạch Cui, Tư và 1/5; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp Ông Bích.
13	Ấp Rạch Cui	359	1.583	3,68	Ấp thuộc vùng dân tộc thiểu số và ấp đặc biệt khó khăn	Phía Đông giáp ấp Phạm Kiệt; phía Tây giáp ấp Lung Bạ; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp Tư.
14	Ấp Tư	207	976	2,46		Phía Đông giáp ấp Phạm Kiệt; phía Tây giáp ấp 5; phía Nam giáp ấp Rạch Cui; phía Bắc giáp ấp 1/5.
15	Ấp 1/5	346	1.581	7,8		Phía Đông giáp ấp Phạm Kiệt và Ông Bích; phía Tây giáp ấp 5, 6 và 2B; phía Nam giáp ấp Tư; phía Bắc giáp ấp Ông Bích và Chổng Mỹ.
16	Ấp 19/5	392	1.756	5,76		Phía Đông giáp sông Ông Đốc; phía Tây giáp ấp Rạch Bào; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp Kinh Hội

2. Các ấp không thuộc khoản 1 nêu trên nhưng được địa phương có nhu cầu thực hiện sắp xếp, tổ chức lại

STT	Tên ấp	Dân số		Diện tích tự nhiên (km ²)	Yếu tố đặc thù	Vị trí địa lý, ranh giới với các ấp liền kề
		Số hộ	Nhân khẩu			
1	Ấp 2	546	2.080	3,5		Phía Đông giáp ấp

						2; phía Tây giáp ấp 12B và 9; phía Nam giáp ấp 9 và 5; phía Bắc giáp Ấp 12B.
2	Ấp 5	518	2.444	5,05		Phía Đông giáp ấp 6, 1/5 và Tư; phía Tây giáp ấp 4 và 9; phía Nam giáp ấp 6; phía Bắc giáp ấp 2 và 2B
3	Ấp 6	437	1.985	3,4		Phía Đông giáp ấp Tư và 1/5; phía Tây giáp ấp 4; phía Nam giáp ấp Rạch Nhum và Lung Bạ; phía Bắc giáp ấp 9 và 5.
4	Ấp 9	402	1.821	4,2	Ấp thuộc vùng dân tộc thiểu số và ấp đặc biệt khó khăn	Phía Đông giáp ấp 4; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp 8; phía Bắc giáp xã Trần Văn Thời.
5	Ấp Tham Troi	557	2.593	3,5		Phía Đông giáp ấp Rạch Cui; phía Tây giáp ấp Rạch Nhum; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp 6 và Tư
6	Ấp Lung Bạ	484	2.280	6,3		Phía Đông giáp ấp Rạch Cui; phía Tây giáp ấp Rạch Nhum; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp 6 và Tư
7	Ấp Rạch Nhum	439	2.104	3,3		Phía Đông giáp ấp Lung Bạ; phía Tây giáp ấp Tham Troi,

						Tham Trôi B và 4; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp 4 và 6.
8	Ấp Kinh Hội	403	1.798	5,36		Phía Đông giáp sông Ông Đốc; phía Tây giáp ấp Chông Mỹ và Rạch Bào; phía Nam giáp ấp 19/5 và Rạch Bào; phía Bắc giáp xã Khánh An.
9	Ấp Ông Bích	423	2.000	5,5		Phía Đông giáp ấp Rạch Bào; phía Tây giáp ấp Phạm Kiệt; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp Chông Mỹ và 1/5.

3. Các ấp đảm bảo tiêu chí quy mô số hộ gia đình theo quy định.

STT	Tên ấp	Dân số		Diện tích tự nhiên (km ²)	Yếu tố đặc thù	Vị trí địa lý, ranh giới với các ấp liền kề
		Số hộ	Nhân khẩu			
1	Ấp 2	546	2.080	3,5		Phía Đông giáp ấp 2; phía Tây giáp ấp 12B và 9; phía Nam giáp ấp 9 và 5; phía Bắc giáp Ấp 12B.
2	Ấp 5	518	2.444	5,05		Phía Đông giáp ấp 6, 1/5 và Tư; phía Tây giáp ấp 4 và 9; phía Nam giáp ấp 6; phía Bắc giáp ấp

						2 và 2B
3	Ấp 6	437	1.985	3,4		Phía Đông giáp ấp Tư và 1/5; phía Tây giáp ấp 4; phía Nam giáp ấp Rạch Nhum và Lung Bạ; phía Bắc giáp ấp 9 và 5.
4	Ấp 9	402	1.821	4,2	Ấp thuộc vùng dân tộc thiểu số và ấp đặc biệt khó khăn	Phía Đông giáp ấp 4; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp 8; phía Bắc giáp xã Trần Văn Thời.
5	Ấp Lung Bạ	484	2.280	6,3		Phía Đông giáp ấp Rạch Cui; phía Tây giáp ấp Rạch Nhum; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp 6 và Tư
6	Ấp Rạch Nhum	439	2.104	3,3		Phía Đông giáp ấp Lung Bạ; phía Tây giáp ấp Tham Troi, Tham Troi B và 4; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp 4 và 6.
7	Ấp Kinh Hội	403	1.798	5,36		Phía Đông giáp sông Ông Đốc; phía Tây giáp ấp Chông Mỹ và Rạch Bào; phía Nam giáp ấp 19/5 và Rạch Bào; phía Bắc giáp xã Khánh An.
8	Ấp Tham Troi	557	2.593	3,5		Phía Đông giáp ấp Rạch Cui; phía Tây giáp ấp Rạch

						Nhum; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp 6 và Tư
9	Ấp Ông Bích	423	2.000	5,5		Phía Đông giáp ấp Rạch Bào; phía Tây giáp ấp Phạm Kiệt; phía Nam giáp sông Ông Đốc; phía Bắc giáp ấp Chông Mỹ và 1/5.

4. Nội dung sắp xếp, tổ chức lại ấp

4. 1. Thành lập Ấp 8 trên cơ sở nhập toàn bộ dân số, diện tích tự nhiên Ấp 8; một phần diện tích tự nhiên và dân số các ấp: Ấp 4, Ấp 7 và Ấp 9.

- Quy mô dân số: 573 hộ gia đình; số khẩu là 2.598 khẩu.

- Diện tích: 8,550 km².

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp ấp 5; Phía Bắc và Phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; Phía Nam giáp ấp 7.

4.2. Thành lập Ấp 2 trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên và dân số các ấp: Ấp 2, Ấp 5 và Ấp 2B.

- Quy mô dân số: 802 hộ gia đình; số khẩu là 3.628 khẩu.

- Diện tích: 6,761 km²

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp ấp 1/5; Phía Bắc giáp ấp 12; Phía Tây giáp ấp 5; Phía Nam giáp ấp 6.

4.3. Thành lập Ấp 12 trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên và dân số các ấp: Ấp 12A, Ấp 12B và Ấp 2.

- Quy mô dân số: 635 hộ gia đình; số khẩu là 2.878 khẩu.

- Diện tích: 7,131 km²

- Vị trí địa lý: Phía Bắc giáp ấp Minh Hà; Phía Đông giáp ấp 1/5; Phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; Phía Nam giáp ấp 2 và ấp 5.

4.4. Thành lập Ấp 7 trên cơ sở nhập toàn bộ dân số, diện tích tự nhiên Ấp 7 và một phần diện tích tự nhiên, dân số các ấp: Ấp 4, ấp Rạch Nhum.

- Quy mô dân số: 683 hộ gia đình; số khẩu là 3.092 khẩu.

- Diện tích: 7,540 km²

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp ấp Rạch Nhum; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; Phía Bắc giáp ấp 8, phía Nam giáp ấp Tham Trơi.

4.5. Thành lập Ấp 5 trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên và dân số các ấp: Ấp 5, Ấp 4, Ấp 6, Ấp 9, Ấp 12B và Ấp 2.

- Quy mô dân số: 734 hộ gia đình; số khẩu là 3.322 khẩu.
- Diện tích: 6,416 km²
- Vị trí địa lý: Phía Đông và Phía Bắc giáp ấp 12A; Phía tây giáp ấp 8; Phía Nam giáp 6.

4.6. Thành lập Ấp 6 trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên và dân số các ấp: Ấp 6, Ấp Tư, Ấp 5 và Ấp 1/5.

- Quy mô dân số: 452 hộ gia đình; số khẩu là 2.008 khẩu.
- Diện tích: 6,300 km²
- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp ấp Phạm Kiệt; Phía Tây giáp ấp 2; Phía Bắc giáp ấp 1/5, Phía Nam giáp ấp Lung Bạ, Rạch Nhum.

4.7. Thành lập Ấp Chông Mỹ trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên và dân số các ấp: Ấp 1/5, Ấp Chông Mỹ, Ấp 12A, Ấp 5 và Ấp 12B.

- Quy mô dân số: 443 hộ gia đình; số khẩu là 2.023 khẩu.
- Diện tích: 8,180 km²
- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp ấp Ông Bích, Kinh Hội; phía Tây giáp ấp 12; ấp 2; Phía Bắc giáp xã Khánh An; Phía Nam giáp ấp 6, Ông Bích, ấp 2.

4.8. Thành lập Ấp 19/5 trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên và dân số các ấp: Ấp 19/5 và Ấp Rạch Bào.

- Quy mô dân số: 521 hộ gia đình; số khẩu là 2.364 khẩu.
- Diện tích: 4,780 km²
- Vị trí địa lý: Phía Bắc giáp ấp Kinh Hội; Phía Tây giáp ấp Ông Bích; Phía Đông, Phía Nam giáp ấp Kinh Hội và xã Lương Thế Trân.

4.9. Thành lập Ấp Minh Hà trên cơ sở nhập toàn bộ dân số, diện tích tự nhiên Ấp Minh Hà A và Ấp Minh Hà B.

- Quy mô dân số: 487 hộ gia đình; số khẩu là 2.211 khẩu.
- Diện tích: 8,661 km²
- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp xã Khánh An; Phía Tây giáp xã Đá Bạc; Phía Nam giáp ấp 12 và xã Trần Văn Thời; Phía Bắc giáp xã Đá Bạc.

4.10. Thành lập Ấp Tham Trơi trên cơ sở nhập toàn bộ dân số, diện tích tự nhiên các ấp: Ấp Tham Trơi, Ấp Tham Trơi B và một phần diện tích tự nhiên, dân số Ấp Rạch Nhum.

- Quy mô dân số: 955 hộ gia đình; số khẩu là 4.317 khẩu.
- Diện tích: 8,030 km²

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp ấp rạch Nhum; Phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; Phía Bắc giáp ấp 7; Phía Nam giáp xã Lương Thế Trân.

4.11. Thành lập Ấp Kinh Hội trên cơ sở nhập toàn bộ dân số, diện tích tự nhiên Ấp Kinh Hội và một phần diện tích tự nhiên, dân số Ấp 19/5.

- Quy mô dân số: 605 hộ gia đình; số khẩu là 2.732 khẩu.

- Diện tích: 7,500 km²

- Vị trí địa lý: Phía Bắc giáp xã Khánh An; Phía Đông giáp xã Lương Thế Trân; Phía Tây giáp Ấp 1/5, ấp Ông Bích; Phía Nam giáp ấp 19/5.

4.12. Thành lập Ấp Ông Bích trên cơ sở nhập toàn bộ dân số, diện tích tự nhiên Ấp Ông Bích và một phần diện tích tự nhiên, dân số các ấp: Ấp Phạm Kiệt, Ấp 1/5, Ấp Chông Mỹ và Ấp Rạch Bào.

- Quy mô dân số: 536 hộ gia đình; số khẩu là 2.431 khẩu.

- Diện tích: 8,750 km²

- Vị trí địa lý: Phía Bắc giáp ấp Kinh Hội; Phía Đông giáp ấp 19/5; Phía Nam giáp xã Lương Thế Trân; Phía Tây giáp ấp Phạm Kiệt.

4.13. Thành lập Ấp Phạm Kiệt trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên và dân số các ấp: Ấp Phạm Kiệt, Ấp Rạch Cui, Ấp Ông Bích, Ấp Tư và Ấp 1/5.

- Quy mô dân số: 564 hộ gia đình; số khẩu là 2.557 khẩu.

- Diện tích: 7,361 km²

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp ấp Ông Bích; Phía Tây giáp ấp 1/5, ấp 6, ấp Lung Bạ; Phía Nam giáp xã Lương Thế Trân; Phía Bắc giáp ấp Kinh Hội.

4.14. Thành lập Ấp Lung Bạ trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên và dân số các ấp: Ấp Lung Bạ, Ấp Rạch Cui và Ấp 6.

- Quy mô dân số: 501 hộ gia đình; số khẩu là 2.274 khẩu.

- Diện tích: 5,480 km²

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp ấp Phạm Kiệt; Phía Tây giáp ấp Rạch Nhum; Phía Nam và Phía Bắc giáp xã Lương Thế Trân.

4.15. Thành lập Ấp Rạch Nhum trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên và dân số các ấp: Ấp Rạch Nhum, Ấp Lung Bạ và Ấp 6.

- Quy mô dân số: 639 hộ gia đình; số khẩu là 2.894 khẩu.

- Diện tích: 5,430 km²

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp ấp Lung Bạ; Phía Tây giáp ấp 6, ấp Tham Trơi; Phía Bắc giáp ấp 6; Phía Nam giáp xã Lương Thế Trân.

5. Phương án nhân sự

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại 25 ấp thành 15 ấp, việc bố trí nhân sự tại các ấp mới được thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát

huy hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, lựa chọn những người có phẩm chất chính trị, năng lực, kinh nghiệm, uy tín và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để bố trí giữ các chức danh chủ chốt tại ấp mới.

Việc sắp xếp nhân sự bảo đảm kế thừa đội ngũ cán bộ đang hoạt động có năng lực, kinh nghiệm thực tiễn, am hiểu địa bàn, đồng thời quan tâm lựa chọn, bố trí những nhân sự có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn mới.

Dự kiến sau khi sắp xếp, mỗi ấp bố trí các chức danh theo quy định hiện hành, gồm Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp và Trưởng Ban Công tác Mặt trận; đồng thời đẩy mạnh thực hiện mô hình kiêm nhiệm nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động. Trong đó, dự kiến bố trí 09 trường hợp thực hiện mô hình Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ấp; 02 trường hợp thực hiện mô hình Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban Công tác Mặt trận; 02 Trưởng ấp và 02 Trưởng Ban Công tác Mặt trận hoạt động độc lập theo yêu cầu thực tiễn của địa bàn.

Tổng số người hoạt động không chuyên trách tại ấp sau khi sắp xếp dự kiến bố trí lại là 17 người; tổng số người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp được bố trí lại là 135 người. Việc kiện toàn nhân sự được thực hiện đồng bộ với việc thành lập tổ chức đảng, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và các tổ chức tự quản ở cộng đồng dân cư, bảo đảm các ấp mới đi vào hoạt động ổn định ngay sau khi có quyết định thành lập.

Đối với các trường hợp không tiếp tục bố trí giữ chức danh tại ấp mới sau sắp xếp, UBND xã sẽ phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định hiện hành; đồng thời xem xét, bố trí tham gia các hoạt động phù hợp tại địa phương đối với những trường hợp có năng lực, uy tín và nguyện vọng tiếp tục cống hiến.

Việc bố trí nhân sự sau sắp xếp bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong hệ thống chính trị ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi để các ấp mới nhanh chóng ổn định tổ chức và hoạt động hiệu quả.

6. Phương án bố trí trụ sở hoạt động, nơi sinh hoạt cộng đồng sau khi sắp xếp, tổ chức lại ấp

Việc bố trí trụ sở hoạt động, nơi sinh hoạt cộng đồng của các ấp sau khi sắp xếp được thực hiện trên nguyên tắc tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có, bảo đảm thuận lợi về vị trí địa lý, giao thông đi lại, đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân; đồng thời sử dụng hiệu quả tài sản công, hạn chế đầu tư mới, tránh thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước.

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại 25 ấp thành 15 ấp, dự kiến bố trí nơi hoạt động của các ấp như sau:

- Ấp 8: Sử dụng một phần diện tích điểm lễ trường TH 3 Khánh Bình Đông làm nơi sinh hoạt cộng đồng và tổ chức các hoạt động của ấp.

- Ấp 2: Sử dụng Nhà văn hóa ấp 2B hiện hữu.
- Ấp 12: Sử dụng Nhà văn hóa ấp 12A hiện hữu.
- Ấp 7: Sử dụng Nhà văn hóa ấp 7 hiện hữu.
- Ấp 5: Sử dụng cơ sở Trạm Y tế cũ của xã Khánh Bình Đông làm nơi hoạt động của ấp.
- Ấp 6: Sử dụng Nhà Văn hóa xã Khánh Bình Đông.
- Ấp Chổng Mỹ: Sử dụng Nhà văn hóa ấp 1/5 hiện hữu.
- Ấp 19/5: Sử dụng Nhà văn hóa ấp 19/5 hiện hữu.
- Ấp Minh Hà: Sử dụng Nhà văn hóa ấp Minh Hà A hiện hữu.
- Ấp Tham Trơi: Tạm thời sử dụng Nhà văn hóa ấp Tham Trơi B hiện hữu.
- Ấp Kinh Hội: Sử dụng Nhà văn hóa ấp Kinh Hội hiện hữu.
- Ấp Ông Bích: Sử dụng Nhà văn hóa ấp Ông Bích hiện hữu.
- Ấp Phạm Kiệt: Tạm thời sử dụng Nhà văn hóa ấp Phạm Kiệt hiện hữu
- Ấp Lung Bạ: Sử dụng điểm lẻ Trường Tiểu học 2 Khánh Bình làm nơi sinh hoạt cộng đồng và hoạt động của ấp.
- Ấp Rạch Nhum: Tạm Thời sử dụng Nhà văn hóa ấp Rạch Nhum hiện hữu.

7. Phương án xử lý về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị và đất đai sau khi sắp xếp, tổ chức lại ấp

Việc xử lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị và đất đai sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại ấp được thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản hiện có, tránh thất thoát, lãng phí và đáp ứng yêu cầu hoạt động của các ấp mới sau sắp xếp.

Đối với kinh phí hoạt động của các ấp, sau khi hoàn thành việc sắp xếp, UBND xã thực hiện điều chỉnh, phân bổ kinh phí hoạt động thường xuyên cho các ấp mới theo số lượng đơn vị hành chính sau sắp xếp và nhu cầu thực tế của từng địa bàn. Các khoản kinh phí còn tồn, chưa sử dụng của các ấp cũ (nếu có) được rà soát, đối chiếu, tổng hợp và bàn giao về UBND xã để quản lý, sử dụng theo quy định hiện hành.

Đối với tài sản công, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các ấp cũ như bàn ghế, tủ hồ sơ, máy vi tính, máy in, hệ thống âm thanh, trang thiết bị hội họp và các tài sản khác, UBND xã tổ chức kiểm kê, phân loại, đánh giá hiện trạng để thực hiện điều chuyển cho các ấp mới hoặc các đơn vị có nhu cầu sử dụng; bảo đảm khai thác tối đa công năng của tài sản hiện có, hạn chế mua sắm mới.

Đối với các nhà văn hóa, trụ sở sinh hoạt cộng đồng của các ấp dời dư sau sắp xếp, UBND xã thực hiện rà soát hiện trạng, xây dựng phương án quản lý và

khai thác phù hợp. Trường hợp còn nhu cầu sử dụng sẽ tiếp tục bố trí làm điểm sinh hoạt cộng đồng, nơi tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tuyên truyền pháp luật, sinh hoạt của các đoàn thể hoặc phục vụ các nhiệm vụ công cộng khác trên địa bàn. Trường hợp không còn nhu cầu sử dụng hoặc không bảo đảm điều kiện khai thác thì thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Đối với hồ sơ, tài liệu, sổ sách quản lý của các ấp trước khi sắp xếp, thực hiện kiểm kê, phân loại, lập biên bản bàn giao cho ấp mới hoặc UBND xã quản lý theo quy định về công tác văn thư, lưu trữ; bảo đảm đầy đủ, liên tục và phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước sau sắp xếp.

Đối với đất đai gắn với nhà văn hóa, trụ sở và các công trình công cộng của ấp cũ, UBND xã tổ chức rà soát hiện trạng quản lý, sử dụng đất; thực hiện cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, hồ sơ quản lý tài sản công và các thông tin liên quan theo quy định. Việc tiếp tục sử dụng, điều chuyển hoặc xử lý các khu đất sau sắp xếp phải bảo đảm đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phục vụ lợi ích công cộng và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đối với các công trình, tài sản hình thành từ nguồn vốn huy động đóng góp của Nhân dân trước đây, việc quản lý và sử dụng sau sắp xếp phải bảo đảm đúng mục đích phục vụ cộng đồng dân cư, được công khai, dân chủ và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

UBND xã giao các cơ quan chuyên môn tổ chức kiểm kê, lập danh mục toàn bộ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đất đai và các nguồn lực liên quan của các ấp trước khi sắp xếp; thực hiện bàn giao, tiếp nhận, quản lý và sử dụng theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động của các ấp mới và phát huy hiệu quả sử dụng tài sản công sau khi sắp xếp, tổ chức lại.

8. Phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau khi sắp xếp, tổ chức lại ấp

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại ấp, tổng số người hoạt động không chuyên trách dôi dư là 54 người, gồm 17 Bí thư chi bộ, 14 Trưởng ấp, 20 Trưởng ban Công tác Mặt trận, 02 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ấp và 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận. Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư được thực hiện theo đúng quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và các văn bản của tỉnh về sắp xếp thôn, tổ dân phố; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng đối tượng và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Trên cơ sở phương án nhân sự sau sắp xếp, UBND xã phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành rà soát, xác định cụ thể từng trường hợp dôi dư; đánh giá về độ tuổi, thời gian công tác, quá trình cống hiến, điều kiện, nguyện vọng cá nhân và khả năng tiếp tục tham gia công tác tại địa phương để xây dựng phương án giải quyết phù hợp.

Đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có nhu cầu tiếp tục tham gia hoạt động ở cơ sở, địa phương xem xét bố trí tham gia các tổ chức tự quản cộng đồng, tổ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, tổ hòa giải, các chi hội đoàn thể hoặc các nhiệm vụ phù hợp khác theo quy định và nhu cầu thực tế của địa phương.

Đối với các trường hợp không tiếp tục bố trí công tác sau sắp xếp, thực hiện giải quyết chế độ nghỉ việc theo đúng quy định hiện hành. Việc chi trả chế độ, chính sách được thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người hoạt động không chuyên trách nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy.

UBND xã tổ chức công khai danh sách, phương án bố trí và phương án giải quyết chế độ đối với từng trường hợp; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp khoảng 11 tỷ đồng. Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

Phần thứ ba

KẾT QUẢ SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ẤP

I. KẾT QUẢ SAU KHI SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ẤP

1. Kết quả

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, xã Khánh Bình giảm từ 25 ấp xuống còn 15 ấp, giảm 10 ấp so với hiện trạng, tương đương giảm 40% số lượng đầu mối. Các ấp mới được hình thành trên cơ sở sáp nhập toàn bộ hoặc điều chỉnh một phần quy mô dân số, số hộ gia đình và diện tích tự nhiên của các ấp hiện hữu, bảo đảm phù hợp với đặc điểm địa lý, kết cấu hạ tầng, truyền thống cộng đồng dân cư và yêu cầu quản lý nhà nước ở cơ sở. Cụ thể:

- Ấp 8 có 573 hộ gia đình với 2.598 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 8,55 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp 8 làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp 2 có 802 hộ gia đình, 3.628 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 6,761 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp 2B làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp 12 có 635 hộ gia đình, 2.878 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 7,131 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp 12A làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp 7 có 683 hộ gia đình, 3.092 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 7,54 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp 7 làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp 5 có 734 hộ gia đình, 3.322 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 6,416 km², sử dụng Trạm Y tế xã Khánh Bình Đông (cũ) làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp 6 có 452 hộ gia đình, 2.008 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 6,3 km², sử dụng Nhà Văn hóa xã Khánh Bình Đông làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp 1/5 có 443 hộ gia đình, 2.023 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 8,18 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp 1/5 làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp 19/5 có 521 hộ gia đình, 2.364 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 4,78 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp 19/5 làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp Minh Hà có 487 hộ gia đình, 2.211 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 8,661 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp Minh Hà A làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp Tham Trơi có 955 hộ gia đình, 4.317 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 8,03 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp Tham Trơi B làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp Kinh Hội có 605 hộ gia đình, 2.732 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 7,5 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp Kinh Hội làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp Ông Bích có 536 hộ gia đình, 2.431 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 8,75 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp Ông Bích làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp Phạm Kiệt có 564 hộ gia đình, 2.557 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 7,361 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp Phạm Kiệt làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp Lung Bạ có 501 hộ gia đình, 2.274 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 5,48 km², sử dụng điểm lẻ Trường Tiểu học 2 Khánh Bình làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

- Ấp Rạch Nhum có 639 hộ gia đình, 2.894 nhân khẩu, diện tích tự nhiên 5,43 km², sử dụng Nhà văn hóa ấp Rạch Nhum làm nơi hoạt động và sinh hoạt cộng đồng.

2. Về tổ chức bộ máy

Sau khi sắp xếp, mỗi ấp được kiện toàn đầy đủ Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể theo quy định. Toàn xã dự kiến bố trí 17 người hoạt động không chuyên trách tại các ấp, trong đó đẩy mạnh thực hiện mô hình kiêm nhiệm nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động. Đồng thời bố trí 135 người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp để thực hiện các nhiệm vụ về dân vận, an ninh trật tự, hòa giải ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa và tổ chức các phong trào tại cộng đồng dân cư. Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, các ấp mới cơ bản bảo đảm quy mô dân số, diện tích, điều kiện hoạt động và yêu cầu quản lý lâu dài, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tập trung nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

3. Đánh giá tác động sau sắp xếp

3.1. Thuận lợi

Việc sắp xếp, tổ chức lại ấp sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý

nhà nước, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở. Sau sắp xếp, số lượng đầu mối được tinh gọn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, tạo thuận lợi trong việc triển khai chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến Nhân dân, đồng thời tập trung nguồn lực và hạn chế chồng chéo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, việc sắp xếp còn tạo thuận lợi trong tổ chức các hoạt động cộng đồng, xây dựng đời sống văn hóa, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và đầu tư kết cấu hạ tầng. Đồng thời, đây cũng là điều kiện để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý địa bàn dân cư, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và hiệu quả quản trị ở cơ sở.

3. 2. Khó khăn và giải pháp khắc phục

Bên cạnh những thuận lợi, việc sắp xếp, tổ chức lại ấp cũng sẽ phát sinh một số khó khăn nhất định trong giai đoạn đầu triển khai thực hiện, cụ thể:

Thứ nhất, việc thay đổi tên gọi ấp, địa giới quản lý và địa chỉ cư trú có thể làm phát sinh nhu cầu rà soát, cập nhật thông tin trên một số hồ sơ, giấy tờ và cơ sở dữ liệu liên quan của tổ chức, cá nhân. Để khắc phục khó khăn này, UBND xã sẽ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục cần thiết; đồng thời đề nghị Công an xã chủ trì phối hợp các cơ quan chuyên môn thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trên các hệ thống dữ liệu quản lý nhà nước theo đúng quy định, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

Thứ hai, sau sắp xếp, một số ấp có quy mô diện tích tự nhiên và dân số lớn hơn trước, khoảng cách đi lại của người dân đến nơi tổ chức sinh hoạt cộng đồng hoặc tham gia các cuộc họp có thể xa hơn. Để khắc phục, UBND xã sẽ rà soát, bố trí địa điểm sinh hoạt cộng đồng phù hợp; nghiên cứu sử dụng linh hoạt các nhà văn hóa hiện có; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, thông tin nhằm bảo đảm mọi người dân đều được tiếp cận đầy đủ các chủ trương, thông tin cần thiết.

Thứ ba, tên gọi các ấp hiện nay đã gắn liền với lịch sử hình thành, truyền thống văn hóa và đời sống tinh thần của Nhân dân trong thời gian dài; do đó việc thay đổi tên gọi hoặc tổ chức lại cộng đồng dân cư có thể ảnh hưởng đến tâm lý và sự đồng thuận của một bộ phận người dân. Để tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, UBND xã sẽ tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; phát huy vai trò của cấp ủy, Ban Công tác Mặt trận, các đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng để tạo sự đồng thuận xã hội trước, trong và sau quá trình sắp xếp.

Thứ tư, việc sắp xếp, sáp nhập làm phát sinh yêu cầu kiện toàn tổ chức, bố trí nhân sự tại các ấp mới, bảo đảm sự đồng bộ giữa tổ chức Đảng, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể và đội ngũ những người hoạt động ở ấp. Trong giai đoạn đầu có thể phát sinh khó khăn trong công tác phân công nhiệm vụ, quản lý hồ sơ, bàn giao tài sản và ổn định phương thức hoạt động. Để khắc phục, UBND xã sẽ xây dựng kế hoạch chuyển tiếp cụ thể; thực hiện rà soát, sắp xếp nhân sự đảm bảo

khách quan, công khai, minh bạch; tổ chức bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu, tài sản; đồng thời tăng cường hướng dẫn, tập huấn để các tổ chức ở ấp nhanh chóng ổn định và đi vào hoạt động hiệu quả.

Thứ năm, việc xử lý cơ sở vật chất hiện hữu như nhà văn hóa ấp, các thiết chế phục vụ hoạt động cộng đồng cần có nguồn lực để thực hiện đồng bộ. UBND xã sẽ tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng, xây dựng phương án sử dụng, điều chuyển hoặc nâng cấp phù hợp; ưu tiên tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có nhằm tiết kiệm ngân sách, tránh lãng phí và bảo đảm phục vụ tốt nhu cầu sinh hoạt của Nhân dân.

Thứ sáu, yêu cầu đổi mới phương thức quản lý, điều hành sau sắp xếp đặt ra nhu cầu tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của các ấp. Tuy nhiên, hiện nay cơ sở vật chất, trang thiết bị và kỹ năng ứng dụng công nghệ của đội ngũ người hoạt động ở một số ấp còn hạn chế. UBND xã sẽ từng bước đầu tư, trang bị phương tiện làm việc cần thiết; tổ chức tập huấn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, khai thác các nền tảng số phục vụ quản lý, điều hành và trao đổi thông tin, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Nhìn chung, các khó khăn nêu trên chủ yếu mang tính chất ngắn hạn trong giai đoạn chuyển tiếp. Với sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp đồng bộ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và sự đồng thuận của Nhân dân, các khó khăn phát sinh sẽ từng bước được khắc phục, bảo đảm quá trình sắp xếp diễn ra ổn định, đúng quy định và đạt mục tiêu đề ra.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Phương án sắp xếp, tổ chức lại ấp trên địa bàn; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các trình tự, thủ tục theo quy định. Tham mưu thực hiện việc kiện toàn tổ chức, nhân sự tại các ấp mới sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định thành lập; rà soát, tổng hợp, tham mưu giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì rà soát, tham mưu phương án quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài sản công, cơ sở vật chất, công trình hạ tầng và các thiết chế phục vụ cộng đồng sau khi sắp xếp. Phối hợp thực hiện việc kiểm kê, bàn giao, tiếp nhận tài sản, cơ sở vật chất giữa các ấp cũ và các ấp mới. Tham mưu lồng ghép các chương trình, dự án đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo đảm phù hợp với quy mô và nhu cầu phát triển của các ấp sau sắp xếp; ưu tiên đầu tư, nâng cấp các nhà văn hóa, điểm

sinh hoạt cộng đồng, hạ tầng giao thông và các công trình thiết yếu phục vụ Nhân dân.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Phương án; theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Bảo đảm các điều kiện phục vụ các cuộc họp, hội nghị, hoạt động chỉ đạo, điều hành liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại ấp.

4. Ban Quản lý dự án xã

Chủ trì rà soát hiện trạng các công trình, nhà văn hóa, trụ sở sinh hoạt cộng đồng, cơ sở vật chất và các hạng mục hạ tầng có liên quan trên địa bàn các ấp trước và sau khi sắp xếp; tham mưu UBND xã phương án sửa chữa, nâng cấp, cải tạo hoặc đầu tư bổ sung nhằm bảo đảm điều kiện hoạt động của các ấp mới sau khi thành lập.

Phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra hiện trạng, lập dự toán kinh phí sửa chữa, nâng cấp các nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng, công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ hoạt động của các ấp mới; đề xuất lồng ghép các chương trình, dự án và nguồn vốn hợp pháp để triển khai thực hiện.

Thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện các công trình, dự án phục vụ việc sắp xếp, tổ chức lại ấp; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND xã tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

5. Trung tâm Công ích xã

Tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp, tổ chức lại ấp bằng nhiều hình thức phù hợp. Phối hợp bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các cuộc họp lấy ý kiến Nhân dân, các hội nghị công bố quyết định thành lập ấp mới và các hoạt động triển khai trên địa bàn.

6. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã

Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, tư tưởng Nhân dân, kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự trong quá trình triển khai thực hiện. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, hội nghị công bố quyết định thành lập ấp mới và các hoạt động có liên quan. Phối hợp thực hiện việc cập nhật, điều chỉnh thông tin địa bàn quản lý, cơ sở dữ liệu dân cư, cơ sở dữ liệu quốc phòng, an ninh phù hợp với địa giới các ấp sau sắp xếp.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp với UBND xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện sắp xếp, tổ

chức lại ấp. Tăng cường giám sát quá trình thực hiện, kịp thời phản ánh các kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; phối hợp củng cố, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể tại các ấp mới sau khi được thành lập.

8. Các trường học trên địa bàn xã

Phối hợp tuyên truyền đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại ấp. Chủ động rà soát, cập nhật địa chỉ hành chính của học sinh, hồ sơ quản lý và các dữ liệu liên quan khi các ấp mới được thành lập. Phối hợp trong việc sử dụng cơ sở vật chất trường học làm địa điểm tổ chức các hoạt động phục vụ việc sắp xếp ấp khi có yêu cầu; tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn.

9. Các ấp trên địa bàn xã

Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa và lợi ích của việc sắp xếp, tổ chức lại ấp. Thực hiện việc rà soát, thống kê dân cư, hộ gia đình, hồ sơ, tài liệu, tài sản, cơ sở vật chất thuộc phạm vi quản lý; tổ chức bàn giao đầy đủ cho đơn vị tiếp nhận theo quy định. Chủ động phối hợp thực hiện việc kiện toàn tổ chức, ổn định hoạt động của các ấp mới; duy trì các hoạt động quản lý địa bàn, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và các nhiệm vụ chính trị tại cơ sở trong suốt quá trình chuyển tiếp, không để ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt của Nhân dân.

Phần thứ năm HIỆU QUẢ VỀ KINH TẾ, XÃ HỘI

I. HIỆU QUẢ VỀ KINH TẾ

Việc sắp xếp, tổ chức lại ấp góp phần giảm số lượng đầu mối quản lý từ 25 ấp xuống còn 15 ấp, qua đó giảm chi ngân sách nhà nước dành cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và kinh phí hoạt động thường xuyên ở cơ sở. Nguồn lực tài chính được tập trung hơn, tạo điều kiện thuận lợi để đầu tư có trọng tâm, trọng điểm đối với các công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

Sau khi sắp xếp, quy mô dân cư và địa bàn của các ấp được mở rộng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quy hoạch, đầu tư và khai thác hiệu quả hệ thống giao thông, điện, nước, thông tin liên lạc, các thiết chế văn hóa và công trình công cộng. Việc giảm đầu mối quản lý cũng góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công, cơ sở vật chất hiện có, hạn chế đầu tư dàn trải, tránh trùng lặp và lãng phí nguồn lực.

Bên cạnh đó, việc hình thành các ấp có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức sản xuất, liên kết phát triển kinh tế, triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới và huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ phát triển địa phương.

II. HIỆU QUẢ VỀ XÃ HỘI

Việc sắp xếp, tổ chức lại ấp góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Các ấp mới có quy mô dân số hợp lý hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Quá trình sắp xếp tạo điều kiện kiện toàn đội ngũ cán bộ ở ấp theo hướng lựa chọn những người có năng lực, uy tín, trách nhiệm và trình độ phù hợp để đảm nhiệm các chức danh chủ chốt; đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động của Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở.

Sau khi ổn định tổ chức, các hoạt động sinh hoạt cộng đồng, tuyên truyền, vận động Nhân dân, thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa, bảo đảm an ninh trật tự, hòa giải ở cơ sở và triển khai các phong trào thi đua sẽ được tổ chức hiệu quả hơn. Đồng thời, việc giảm đầu mối quản lý giúp tăng cường tính liên kết cộng đồng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Việc sắp xếp cũng tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số, quản lý dân cư, cập nhật cơ sở dữ liệu dùng chung và cung cấp các dịch vụ công phục vụ người dân ngày càng hiệu quả hơn.

Trên đây là dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại ấp của Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng uỷ; HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các Phòng chuyên môn và ĐVSN thuộc UBND xã;
- Các ấp trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Chí Nguyễn